

Số: **8845/BKHĐT - TCTT**

V/v hướng dẫn thực hiện tăng cường quản lý vốn đầu tư từ NSTW thực hiện các Chương trình MTQG năm 2012.

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2011

Kính gửi:

- Các bộ, Cơ quan ngang bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ và các Cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2011 về ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg); Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 về Ban hành Danh mục các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 – 2015 (Quyết định số 2406/QĐ-TTg) và Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn Ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ (Chỉ thị số 1792/CT-TTg), Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là các bộ, ngành và địa phương) triển khai thực hiện việc quản lý đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia (các Chương trình MTQG) năm 2012 như sau:

I. QUẢN LÝ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Các bộ, ngành và địa phương thực hiện việc quản lý nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Trung ương (NSTW) cho thực hiện các Chương trình MTQG theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư, và quy chế hiện hành về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG. Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chi tiết thêm như sau:

1. Về thẩm quyền quyết định dự án đầu tư và một số yêu cầu khi quyết định phê duyệt dự án đầu tư

a) Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG tại trung ương và địa phương thực hiện quyền quyết định phê duyệt các dự án đầu tư (bao gồm cả dự án mới và dự án điều chỉnh lại quyết định đầu tư) theo đúng quy định hiện hành về quyền quyết định phê duyệt các dự án đầu tư, cụ thể như sau:

- Từng cấp ngân sách được giao quản lý nguồn vốn đầu tư từ NSTW thực hiện Chương trình MTQG chịu trách nhiệm quyết định phê duyệt dự án đầu tư đảm bảo đúng nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của từng Chương trình MTQG.

- Đối với các dự án đầu tư thuộc Chương trình MTQG do cơ quan Trung ương quản lý và thực hiện thì thủ trưởng cơ quan đó có thẩm quyền phê duyệt hoặc ủy quyền cho cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Đối với các dự án đầu tư thuộc Chương trình MTQG do địa phương quản lý và thực hiện Chủ tịch UBND của địa phương đó có thẩm quyền quyết định phê duyệt hoặc ủy quyền cho cấp có thẩm quyền của địa phương đó phê duyệt theo quy định.

b) Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG. Dự án phê duyệt phải đảm bảo tính khả thi trong huy động và bố trí nguồn lực (không dàn trải, vượt quá khả năng huy động nguồn lực và phải rõ cơ cấu nguồn vốn). Chỉ được quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn thực hiện dự án đầu tư và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách để hoàn thành theo đúng tiến độ.

c) Đối với các dự án đầu tư được phê duyệt trước ngày 25/10/2011 nhưng chưa được bố trí vốn đủ vốn và đang triển khai thực hiện: Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG chịu trách nhiệm rà soát về mục tiêu, nhiệm vụ và bố trí nguồn lực thực hiện. Trong trường hợp, việc bố trí nguồn lực chưa đảm bảo yêu cầu quy định tại tiết b điểm 1 Mục I nêu trên thì phải tiến hành xem xét thẩm định lại dự án đầu tư cho phù hợp làm cơ sở bố trí nguồn lực thực hiện dự án năm 2012 và các năm tiếp theo.

2. Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án đầu tư từ Ngân sách Trung ương trong thực hiện các Chương trình MTQG

Việc thẩm định về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án đầu tư từ NSTW (bao gồm các dự án mới và các dự án được phê duyệt trước ngày 25/10/2011 phải điều chỉnh quyết định đầu tư, các dự án được phê duyệt trước 25/10/2011 nhưng chưa được bố trí vốn) thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Các cấp ngân sách được giao quản lý và sử dụng nguồn vốn NSTW thực hiện dự án đầu tư thuộc Chương trình MTQG tự chịu trách nhiệm thẩm định về khả năng cân đối vốn và tuân thủ đúng theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng tại điểm d khoản 3 Mục I của Chỉ thị 1792/CT-TTg. Việc xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn là nội dung quan trọng phải có trong hồ sơ dự án trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt.

- Trong hồ sơ trình thẩm định dự án đầu tư phải có ý kiến của Cơ quan quản lý Chương trình MTQG, Cơ quan quản lý dự án thuộc Chương

trình MTQG về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của các dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG.

* Việc thẩm định các dự án đầu tư thuộc dự án thành phần số 1 (nội dung “hỗ trợ cơ sở hạ tầng các huyện nghèo”) của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: trong hồ sơ trình thẩm định dự án đầu tư phải có ý kiến của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về mục tiêu, nhiệm vụ; trước khi phê duyệt dự án đầu tư phải có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về nguồn lực thực hiện dự án.

II. PHÂN BỐ VÀ TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2012

1. Về nguyên tắc chung trong phân bổ vốn đầu tư Ngân sách trung ương cho thực hiện các Chương trình MTQG năm 2012

a) Cơ quan quản lý Chương trình MTQG chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan dự kiến phân bổ nguồn vốn đầu tư theo quy định tại Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg. Ngoài ra lưu ý thêm một số điểm sau:

- Các cơ quan quản lý Chương trình MTQG phải xây dựng được bộ tiêu chí, định mức để làm căn cứ phân bổ vốn. Việc phân bổ nguồn vốn NSTW cho các cơ quan thực hiện Chương trình MTQG tại trung ương và địa phương phải dựa trên các nguyên tắc tiêu chí phân bổ vốn cụ thể của mỗi Chương trình MTQG; đồng thời tập trung nguồn vốn đầu tư bố trí thực hiện tại địa phương.

- Từ năm 2012, Cơ quan quản lý Chương trình MTQG dự kiến phương án phân bổ vốn đầu tư cho các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG chi tiết đến từng dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2406/QĐ-TTg.

- Việc phân bổ vốn đầu tư cho các địa phương phải căn cứ vào quy hoạch, định hướng phát triển ngành, lĩnh vực ở địa phương; mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015 và năm 2012; mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong năm 2012 của các Chương trình MTQG.

b) Việc bố trí và phân bổ vốn đầu tư cho các dự án đầu tư phải đảm bảo theo các nguyên tắc sau:

- Ưu tiên phân bổ đối với các dự án, công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

- Ưu tiên bố trí vốn cho những dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2012; đồng thời việc bố trí vốn cho các dự án đầu tư phải gắn với việc giao mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng chương trình.

- Việc bố trí vốn cho các dự án đầu tư phải căn cứ trên kết quả thực hiện của các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG năm 2011 và giai đoạn 2006-2010.

- Việc bố trí vốn đầu tư cho các dự án chuyển tiếp phải đảm bảo dự án đó hoàn thành trong 5 năm đối với dự án nhóm B, trong 3 năm đối với dự án nhóm C.

- Mức vốn bố trí cho các dự án mới thực hiện từ năm 2012, phải đảm bảo nguyên tắc tổng số vốn bố trí cho từng dự án mới (bao gồm NSTW, NSDP và các nguồn vốn khác) của từng năm phải đảm bảo đủ để dự án đó thực hiện theo đúng tiến độ đã được phê duyệt (5 năm đối với dự án nhóm B, 3 năm đối với dự án nhóm C).

- Việc xây dựng các dự án đầu tư phải gắn liền với việc thực hiện từng mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình MTQG tương ứng, trong đó:

+ Đối với cơ quan thực hiện Chương trình MTQG tại trung ương, việc bố trí vốn cho từng dự án phải theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao của từng Chương trình MTQG tương ứng.

+ Đối với cơ quan thực hiện Chương trình MTQG tại địa phương, các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách Trung ương có thể bố trí thêm vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác; hoặc có thể lồng ghép thêm nguồn vốn của các chương trình bổ sung có mục tiêu phát triển các vùng và vốn bổ sung có mục tiêu để thực hiện các nhiệm vụ khác để tránh sự trùng lặp đối tượng đầu tư giữa các chương trình, dự án trong quá trình thực hiện.

**** Đối với các Chương trình MTQG mới và một số trường hợp đã có cơ chế quản lý theo các quyết định riêng biệt:***

- Các Chương trình MTQG mới (bao gồm: Đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo; Khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường) thực hiện xây dựng tiêu chí phân bổ vốn đầu tư cụ thể và phân bổ vốn đầu tư theo nguyên tắc chung về phân bổ vốn các Chương trình MTQG hướng dẫn tại điểm 1, mục II.

- Một số trường hợp đã có cơ chế quản lý theo các quyết định riêng, thực hiện phân bổ vốn đầu tư phát triển theo quy định tại các quyết định riêng đó, cụ thể:

+ Chương trình 30a (được lồng ghép thành dự án 1 của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững) thực hiện phân bổ vốn theo quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2011 – 2015 và các quy định hiện hành.

+ Chương trình 135 giai đoạn III (được lồng ghép thành dự án 2 của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững), Nội dung hỗ trợ hạ tầng các xã bãi ngang ven biển (được lồng ghép thành dự án 1 của Chương trình MTQG giảm nghèo) thực hiện phân bổ vốn năm 2012 theo định mức quy định tại Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành định mức đầu tư năm 2010 đối với một số dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2006 – 2010 và các quy định hiện hành.

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 trên cơ sở phát huy vai trò của cộng đồng dân cư là chính, nhà nước đóng vai trò định hướng. Các dự án đầu tư cụ thể được xác định từ chính cộng đồng người dân nông thôn và được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt.

2. Tổng hợp phương án phân bổ và danh mục dự án đầu tư thuộc các Chương trình MTQG năm 2012

a) Đối với cơ quan quản lý Chương trình MTQG

- Căn cứ vào tổng mức kinh phí NSTW được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo; trên cơ sở nhu cầu về nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư của các cơ quan thực hiện các Chương trình MTQG tại trung ương và địa phương, Cơ quan quản lý Chương trình MTQG chủ trì phối hợp với Cơ quan quản lý dự án thuộc Chương trình MTQG dự kiến chi tiết phương án phân bổ vốn đầu tư theo từng dự án thành phần của Chương trình MTQG cho các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG (phân bổ chi tiết nguồn vốn đầu tư đến các dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG và danh mục dự án đầu tư dự kiến thực hiện) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, có ý kiến về phương án phân bổ.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát và lựa chọn danh mục dự án đầu tư thuộc các dự án thành phần của từng Chương trình MTQG dự kiến thực hiện trong năm 2012 (trong đó có phân loại các danh mục các dự án bố trí hoàn thành trước 31/12/2011, dự án chuyển tiếp, dự án khởi mới, dự án đã có quyết định đầu tư nhưng chưa bố trí vốn).

- Chịu trách nhiệm rà soát và có ý kiến về mục tiêu, nhiệm vụ đối với dự án đầu tư mới, dự án đầu tư phải điều chỉnh quyết định đầu tư trước khi các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG phê duyệt dự án đầu tư.

b) Cơ quan thực hiện các Chương trình MTQG tại trung ương và địa phương

Cơ quan thực hiện các Chương trình MTQG tại trung ương và địa phương chịu trách nhiệm rà soát, lập danh mục dự án và dự kiến mức vốn

bố trí kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG năm 2012 cho các dự án đầu tư (chi tiết theo dự án thành phần của mỗi Chương trình MTQG) gửi Cơ quan quản lý Chương trình, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp và đề làm căn cứ phân bổ vốn.

Đối với các dự án đầu tư mới của Chương trình MTQG chưa kịp phê duyệt trước ngày 28/12/2011, Cơ quan quản lý Chương trình MTQG chủ trì, phối hợp với các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG tổng hợp, rà soát danh mục dự án đầu tư dự kiến được xem xét phân bổ. Trước ngày 28/2/2012, các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG phải hoàn tất các thủ tục thẩm định và ra quyết định đầu tư.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp và có ý kiến về các phương án phân bổ vốn, tổng hợp chung vào phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các Chương trình MTQG năm 2012 báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Căn cứ Nghị quyết của UBTVQH13 về phương án phân bổ vốn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hoàn chỉnh phương án phân bổ và trình Thủ tướng Chính phủ giao các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG tại trung ương và địa phương tổng nguồn vốn từ NSTW theo từng Chương trình MTQG.

e) Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao kế hoạch nguồn vốn từ NSTW, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng Chương trình MTQG cho các đơn vị như sau:

- Đối với Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG là các Bộ, ngành ở Trung ương: Danh mục phân bổ nguồn lực chi tiết của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG và Danh mục dự án đầu tư; Các chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể của từng Chương trình MTQG.

- Đối với các địa phương: Danh mục các dự án thành phần thuộc các Chương trình MTQG và Danh mục dự án đầu tư; Các chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể của từng Chương trình MTQG (trừ trường hợp Chương trình thực hiện theo Quy định số 800/QĐ-TTg).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện việc quản lý nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Trung ương theo đúng quy định tại Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg, Quyết định số 2406/QĐ-TTg, Chỉ thị số 1792/CT-TTg và các hướng dẫn trong bản hướng dẫn này.

2. Đối với dự kiến kế hoạch phân bổ vốn đầu tư từ Ngân sách Trung ương của các Cơ quan quản lý Chương trình MTQG năm 2012

- Các Cơ quan quản lý Chương trình MTQG gửi phương án phân bổ vốn đầu tư (chi tiết theo mẫu biểu số 1, 2) cho thực hiện các Chương trình MTQG năm 2012 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo các quy

định hiện hành về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG và hướng dẫn tại tiết a, điểm 2, mục II trước ngày 28 tháng 12 năm 2011.

- Các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG ở Trung ương và địa phương gửi Danh mục dự án đầu tư được phân bổ vốn thực hiện trong năm 2012 và đã được phê duyệt theo đúng trình tự, đảm bảo khả năng cân đối được nguồn lực (chi tiết theo mẫu biểu số 3) về Cơ quan quản lý Chương trình MTQG, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định về đầu tư trong quá trình thực hiện trước ngày 28 tháng 2 năm 2012.

- Các Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG ở Trung ương và địa phương gửi báo cáo về phân bổ dự toán chi (vốn đầu tư) chi tiết đến danh mục dự án đầu tư cho các cấp ngân sách trực thuộc về Cơ quan quản lý Chương trình MTQG, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ theo đúng mẫu biểu tại Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg và theo quy định về quản lý dự án đầu tư sử dụng Ngân sách nhà nước hiện hành trước ngày 15 tháng 3 năm 2012.

Đối với các báo cáo gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đề nghị Các Cơ quan quản lý Chương trình MTQG, Cơ quan thực hiện Chương trình MTQG gửi 2 bản bằng đường văn bản; và qua thư điện tử tại địa chỉ taichinh_tiente@mpi.gov.vn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị liên quan trong Bộ
- Trung tâm tin học Bộ (để đăng tin);
- Lưu: VP, TCTT(2b).



Biểu mẫu số 1
(Áp dụng cho các Cơ quan quản lý chương trình MTQG)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH MTQG:

DỰ KIẾN PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2012

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG CỘNG			DỰ ÁN 1: (*)		DỰ ÁN 2: (*)		DỰ ÁN (*)	
		TỔNG	VỐN TRONG NƯỚC	VỐN NGOÀI NƯỚC	VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước	VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước		VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước
	TỔNG CỘNG	-			-		-		-		-
A	CÁC TỈNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TƯ	-			-		-		-		-
I	VÙNG MIỀN NÚI PHÍA BẮC	-			-		-		-		-
1	Hà Giang										
2	Tuyên Quang										
3	Cao Bằng										
4	Lạng Sơn										
5	Lào Cai										
6	Yên Bái										
7	Thái Nguyên										
8	Bắc Kạn										
9	Phú Thọ										
10	Bắc Giang										
11	Hoà Bình										
12	Sơn La										
13	Lai Châu										
14	Điện Biên										
II	ĐÔNG BĂNG SÔNG HỒNG	-			-		-		-		-
15	Hà Nội										
16	Hải Phòng										
17	Quảng Ninh										
18	Hải Dương										
19	Hưng Yên										
20	Vĩnh Phúc										
21	Bắc Ninh										
22	Hà Nam										
23	Nam Định										
24	Ninh Bình										
25	Thái Bình										
III	MIỀN TRUNG	-			-		-		-		-
26	Thanh Hoá										
27	Nghệ An										
28	Hà Tĩnh										
29	Quảng Bình										
30	Quảng Trị										
31	Thừa Thiên Huế										
32	Đà Nẵng										
33	Quảng Nam										
34	Quảng Ngãi										
35	Bình Định										
36	Phú Yên										
37	Khánh Hoà										

TT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG CỘNG			DỰ ÁN 1: (*)		DỰ ÁN 2: (*)		DỰ ÁN (*)	
		TỔNG	VỐN TRONG NƯỚC	VỐN NGOÀI NƯỚC	VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước	VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước		VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước
38	Ninh Thuận										
39	Bình Thuận										
IV	TÂY NGUYÊN	-			-		-		-		-
40	Đắk Lắk										
41	Đắk Nông										
42	Gia Lai										
43	Kon Tum										
44	Lâm Đồng										
V	ĐÔNG NAM BỘ	-			-		-		-		-
45	Hồ Chí Minh										
46	Đồng Nai										
47	Bình Dương										
48	Bình Phước										
49	Tây Ninh										
50	Bà Rịa - Vũng Tàu										
VI	ĐÔNG BẰNG SÔNG CỬU LONG	-			-		-		-		-
51	Long An										
52	Tiền Giang										
53	Bến Tre										
54	Trà Vinh										
55	Vĩnh Long										
56	Cần Thơ										
57	Hậu Giang										
58	Sóc Trăng										
59	An Giang										
60	Đồng Tháp										
61	Kiên Giang										
62	Bạc Liêu										
63	Cà Mau										

TT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG CỘNG			DỰ ÁN 1: (*)		DỰ ÁN 2: (*)		DỰ ÁN (*)	
		TỔNG	VỐN TRONG NƯỚC	VỐN NGOÀI NƯỚC	VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước	VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước		VỐN ĐT	trong đó: vốn ngoài nước
B	TRUNG ƯƠNG	-			-		-		-		-
1	Toà án Nhân dân tối cao										
2	Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao										
3	Bộ Quốc phòng										
4	Bộ Công an										
5	Bộ Tư pháp										
6	Bộ Tài chính										
7	Bộ Công thương										
8	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội										
9	Bộ Giao thông Vận tải										
10	Bộ Xây dựng										
11	Bộ Thông tin và Truyền thông										
12	Bộ Giáo dục và Đào tạo										
13	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn										
14	Bộ Kế hoạch và Đầu tư										
15	Bộ Nội vụ										
16	Bộ Y tế										
17	Bộ Khoa học và Công nghệ										
18	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch										
19	Bộ Tài nguyên và Môi trường										
20	Ngân hàng nhà nước Việt Nam										
21	Ủy Ban dân tộc										
22	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam										
23	Đài Tiếng nói Việt Nam										
24	Đài Truyền hình Việt Nam										
25	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam										
26	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam										
27	Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh										
28	Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam										
29	Hội Nông dân Việt Nam										
30	Hội Cựu chiến binh Việt Nam										
31	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam										
32	Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam										
33	Hội Bảo trợ người tàn tật, trẻ em mồ côi Việt Nam										
34	Hội Người mù Việt Nam										
35	Hội người cao tuổi Việt Nam										
36	Hội dạy nghề										
C	CHƯA PHÂN BỐ										

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..... Ngày...tháng...năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú: (*) cụ thể theo dự án thành phần của Chương trình MTQG

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH MTQG

DỰ KIẾN DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG THỰC HIỆN TRONG NĂM 2012

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ				ĐÃ BỐ TRÍ ĐẾN NĂM 2010				KẾ HOẠCH NĂM 2011				KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN ĐẾN 31/10/2011		DỰ KIẾN KH NĂM 2012		GHI CHÚ
		SỐ QĐ, NGÀY, THÁNG, NĂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TỔNG SỐ	VỐN NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	TỔNG SỐ	VỐN NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	TỔNG SỐ	NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	TỔNG SỐ	NSTW	TỔNG SỐ	NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	
(1)	Tỉnh/hành phố	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	DỰ AN 1 (*):																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	DỰ AN 2 (*):																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	Bộ, cơ quan ngang Bộ ở Trung ương																	
2	DỰ AN 1 (*):																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	DỰ AN 2 (*):																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
	- Dự án đầu tư ... (**)																	
																	
	Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)
 Ghi chú: (*) dự án thành phần của chương trình MTQG
 (**) dự án đầu tư thuộc dự án thành phần của chương trình MTQG

....., Ngày ... tháng ... năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG NĂM 2012

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ					ĐÃ BỎ TRỊ ĐEN NĂM 2010		KẾ HOẠCH NĂM 2011		KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN ĐẾN 31/10/2011		DỰ KIẾN KH NĂM 2012		GHI CHÚ				
		SỐ QU, NGÀY, THÁNG, NĂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TỔNG SỐ	VỐN NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	TỔNG SỐ	VỐN NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	TỔNG SỐ	NSTW	VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)	TỔNG SỐ	NSTW		VỐN KHÁC (NSDP, HUY ĐỘNG KHÁC ...)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	
I	DỰ ÁN 1 (*)																		
	1 - Dự án đầu tư ... (**)																		
	2 - Dự án đầu tư ... (**)																		
	3 ...																		
II	DỰ ÁN 2 (*)																		
	1 - Dự án đầu tư ... (**)																		
	2 - Dự án đầu tư ... (**)																		
	3 ...																		
III																			
	1 ...																		
	2 ...																		
	Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..... Ngày..... tháng..... năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú: (*) dự án thành phần của chương trình MTQG
(**) dự án đầu tư thuộc dự án thành phần của chương trình MTQG